

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100774247 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02 tháng 05 năm 2008; thay đổi lần thứ 5 ngày 18 tháng 06 năm 2014)

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Viglacera, số 1, đại lộ Thăng Long, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 04.35530070

Fax 04.38542889

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Lê Thế Quyền

Chức vụ: Nhân viên Kế toán

Số điện thoại: 0241.2477.886

Số fax: 0241.3689.189

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT NÀY SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI :

Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Viglacera, số 1, đại lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 04.35530070/ 02413689234

Fax: 04.38542889/ 02413689189

Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, P. Bưởi, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04.3773 70 70 / 6271 71 71

Fax: 043.773 90 58

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Times Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.6290 86 86

Fax: 08.6291 06 70

Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: 100 Quang Trung, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0511.355 3666


Fax: 0511.355 3888

CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

UBCKNN	: Ủy ban chứng khoán nhà nước
UBND	: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
Công ty	: Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
CTCP	: Công ty Cổ phần
SGDCK	: Sở giao dịch chứng khoán
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
Giấy CNĐKKD	: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BGD	: Ban Giám đốc
BKS	: Ban kiểm soát
TCĐKGD	: Tổ chức đăng ký giao dịch



I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch**

Tên Công ty	Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
Tên Tiếng Anh	Viglacera Ha Noi Joint Stock Company
Vốn điều lệ đăng ký	28.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	28.000.000.000 đồng
Logo Công ty	 VIGLACERA
Trụ sở chính	Tầng 15, Tòa nhà Viglacera, số 1, đại lộ Thăng Long, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại	04.35530070/ 02413689234
Fax	04.38542889/ 02413689189
Website	http://viglacherahanoi.com.vn/
Ngày trở thành công ty đại chúng	25/03/2009
Giấy chứng nhận ĐKKD	Giấy đăng ký kinh doanh số 0100774247 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02 tháng 05 năm 2008; thay đổi lần thứ 05 ngày 18 tháng 06 năm 2014.
Người đại diện theo pháp luật	Ông Lê Tiến Dũng – Giám đốc

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (Chi tiết: sản xuất gạch ốp lát ceramic); Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác...

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội.
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: VIH
- Tổng số chứng khoán đăng ký: 2.800.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 0 cổ phiếu.
- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày

19/08/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tại thời điểm 31/10/2016, tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài tại Công ty đến ngày chốt danh sách là 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội tiền thân là Nhà máy gạch ốp lát Hà Nội. Tháng 2 năm 1994, Nhà máy gạch ốp lát Hà Nội khởi công xây dựng lắp đặt thiết bị để sản xuất gạch ốp lát tráng men cao cấp với số vốn đầu tư trên 60 tỷ đồng, công suất 1.000.000 m²/ năm tại xã Mỹ Trì - Huyện Từ Liêm – Hà Nội. Lần đầu tiên tại Việt Nam, Nhà máy gạch ốp lát Hà Nội đã nhập khẩu chuyển giao công nghệ và thiết bị tiên tiến của ITALIA để sản xuất gạch ceramic cao cấp.

Ngày 19/5/1998, Nhà máy gạch ốp lát Hà Nội được đổi tên thành Công ty gạch ốp lát Hà Nội.

Tháng 9 năm 2002 Công ty tiếp nhận Nhà máy Gạch Hải Dương theo quyết định số 3790/QĐ - UB của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đến thời điểm này, Công ty gạch ốp lát Hà Nội có hai Nhà máy: Nhà máy gạch ốp lát Hà Nội, Nhà máy gạch ốp lát Hải Dương và đầu tư nâng công suất lên 5.500.000 m²/năm.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về quy hoạch Đô thị, tháng 2 năm 2006 Công ty di chuyển Nhà máy gạch ốp lát Hà Nội đến khu Công nghiệp Huyện Yên Phong – Tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 18/04/2008 Bộ xây dựng có quyết định số 558/QĐ-BXD đổi tên Công ty gạch ốp lát Viglacera Hà Nội thành Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội; kể từ ngày 02/05/2008 Công ty gạch ốp lát Viglacera Hà Nội chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với tên gọi Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội với mức vốn điều lệ 28 tỷ đồng.

Trải qua hơn 20 năm sản xuất kinh doanh, công ty đã từng bước phát triển vững chắc, sản phẩm của công ty đã được khách hàng trong nước và nhiều nước trên thế giới tin nhiệm, ưa chuộng.

Năm 1999 Công ty được Chính phủ và Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ thi đua. Tháng 8 năm 2000, Công ty được Tổ chức BVQI của Vương quốc Anh cấp chứng chỉ ISO 9002 và được Chính phủ tặng bằng khen. Năm 2001, sản phẩm của Công ty đã đạt giải Quả cầu Vàng do liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật Việt Nam và Bộ Kế hoạch đầu tư của Việt Nam tặng. Năm 2001 được Chính phủ tặng bằng khen, từ năm 2002 đến 2006 được Bộ Xây dựng và Công đoàn Xây dựng Việt Nam tặng nhiều bằng khen. Năm 2004, Công ty đoạt giải Sao vàng đất Việt do Ủy ban Trung ương Hội các Nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam tặng. Năm 2005, tại hội chợ Hàng Công nghiệp, sản phẩm của Công ty đoạt Cúp Vàng và được ban Tổ chức Hội nghiên cứu Khoa học Đông Nam Á cấp giấy chứng nhận Cúp Vàng “Thương hiệu và Nhân hiệu”. Từ năm 2000 đến 2008 sản phẩm của Công ty được công nhận là hàng Việt Nam chất lượng cao.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ

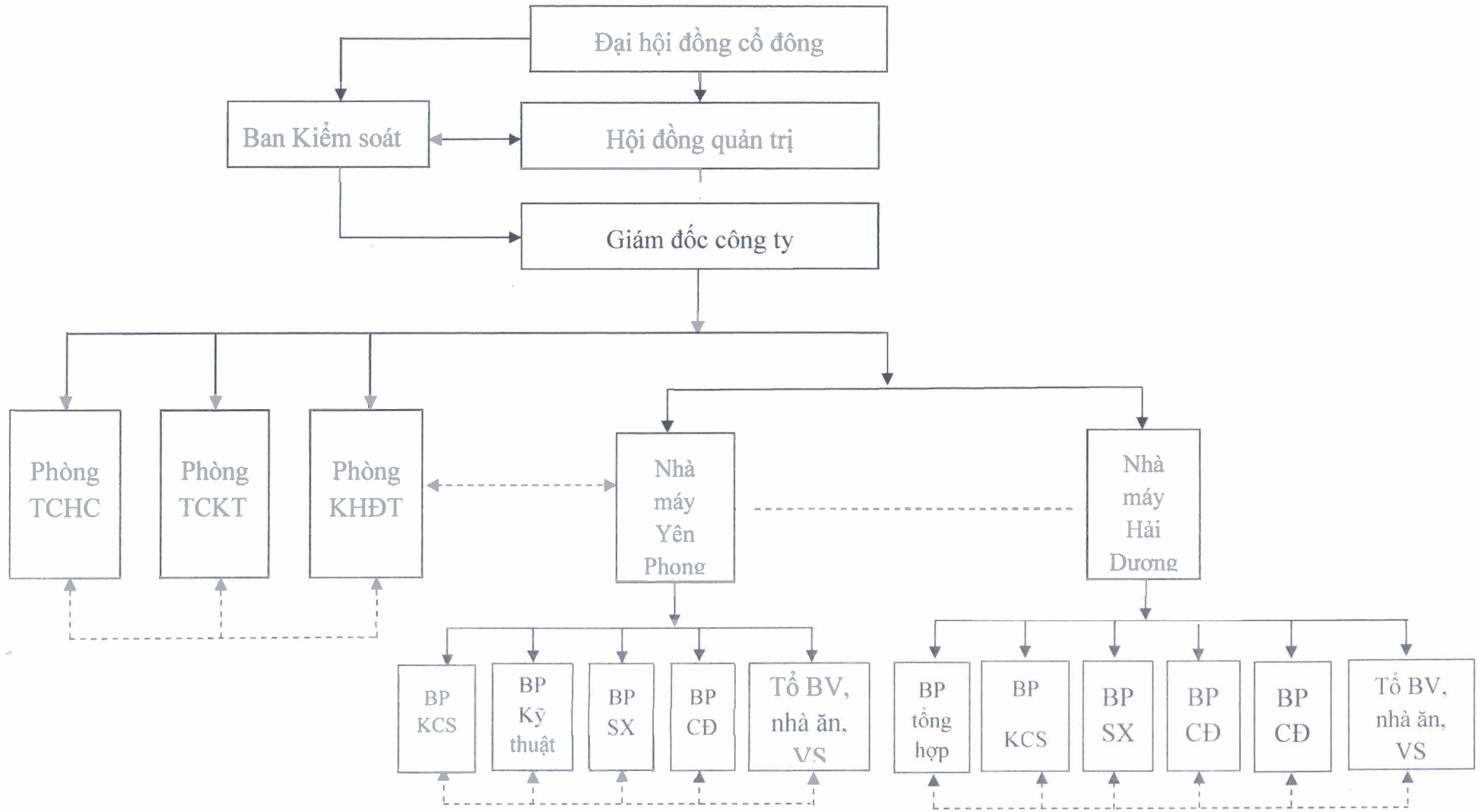
Kể từ khi chính thức hoạt động theo mô hình CTCP ngày 02/05/2008, Công ty chưa tiến hành tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Sơ đồ 1 – Cơ cấu tổ chức – quản lý công ty .

Bản thông tin tóm tắt

Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội



- Trực tiếp
- - -> Gián tiếp
- ← - - -> Phối hợp

✚ **Các Chi nhánh:**

Chi nhánh Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội – Nhà máy Viglacera Hải Dương

Nhà máy Viglacera Yên Phong

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

✚ **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, các chi nhánh của Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty, bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.

✚ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng Quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 5 thành viên.

✚ **Ban Kiểm soát:**

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

✚ **Ban Giám đốc:**

Giám đốc công ty do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh, sản xuất và công việc khác thuộc thẩm quyền của Công ty.

✚ **Phòng tổ chức hành chính:**

Giúp Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục hành chính, nhân sự như theo dõi chính sách lao động, tiền lương, thi đua khen thưởng, văn hóa thể thao, công tác xã hội và các công việc liên quan đến văn thư, lưu trữ của Công ty.

✚ **Phòng Tài chính Kế toán:**

Tham mưu giúp việc Ban Giám đốc công ty về công tác tài chính, kế toán.

Tham mưu về vấn đề huy động, phân bổ nguồn vốn hiệu quả tuân thủ Luật Kế toán, Luật Đầu tư, Luật chứng khoán và các qui định pháp lý hiện hành của Nhà nước và Tổng Công ty.

✚ **Phòng Kế hoạch đầu tư:**

Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của công ty theo định hướng của Hội đồng quản trị;

Lập kế hoạch cung ứng vật tư, nguyên nhiên vật liệu nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của sản xuất;

Theo dõi tiến độ các dự án đầu tư, thực hiện thanh quyết toán đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng pháp luật quy định

📌 **Nhà máy Viglacera Yên Phong:**

➤ Bộ phận KCS

Giúp việc cho Lãnh đạo công ty, nhà máy thăm định, giám sát kỹ thuật và quản lý chất lượng sản phẩm.

➤ Bộ phận Kỹ thuật

Thực hiện nghiên cứu ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật để phục vụ sản xuất, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản xuất, quy trình sản xuất.

Thực hiện nghiên cứu, phát triển mẫu sản phẩm.

Nghiên cứu thực hiện các bài phối liệu xương, sử dụng nguyên liệu phù hợp với sản phẩm và thị hiếu người tiêu dùng.

Theo dõi, kiểm soát nguyên liệu đầu vào.

➤ Phân xưởng sản xuất

Chịu trách nhiệm sản xuất sản phẩm theo đúng tiêu chuẩn chất lượng, số lượng và đảm bảo theo đúng tiến độ sản xuất

➤ Phân xưởng cơ điện

Chịu trách nhiệm bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị sản xuất và thiết bị phụ trợ, đảm bảo máy móc hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty.

➤ Tổ bảo vệ, nhà ăn, vệ sinh công nghiệp

Thực hiện công việc bảo vệ, ăn ca, vệ sinh phục vụ sản xuất

📌 **Nhà máy Viglacera Hải Dương:**

➤ Bộ phận tổng hợp

Giúp việc cho Ban Giám đốc Nhà máy về lĩnh vực lao động, tiền lương, theo dõi sử dụng vật tư và chi phí sản xuất, lập các chế độ báo cáo đối với các phòng ban Công ty, báo cáo quản trị sản xuất theo dây chuyền và công tác hành chính của Nhà máy.

➤ Bộ phận KCS

Giúp việc cho Lãnh đạo công ty, nhà máy thăm định, giám sát kỹ thuật và quản lý chất lượng sản phẩm.

➤ Bộ phận Kỹ thuật

Thực hiện nghiên cứu ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật để phục vụ sản xuất, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản xuất, quy trình sản xuất.

Thực hiện nghiên cứu, phát triển mẫu sản phẩm.

Nghiên cứu thực hiện các bài phối liệu xương, sử dụng nguyên liệu phù hợp với sản phẩm và thị hiếu người tiêu dùng.

Theo dõi, kiểm soát nguyên liệu đầu vào.

➤ Phân xưởng sản xuất

Chịu trách nhiệm sản xuất sản phẩm theo đúng tiêu chuẩn chất lượng, số lượng và đảm bảo theo đúng tiến độ sản xuất

➤ Phân xưởng cơ điện

Chịu trách nhiệm bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị sản xuất và thiết bị phụ trợ, đảm bảo máy móc hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty.

➤ Tổ bảo vệ, nhà ăn, vệ sinh công nghiệp

Thực hiện công việc bảo vệ, ăn ca, vệ sinh phục vụ sản xuất.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ, danh sách cổ đông sáng lập, cơ cấu cổ đông

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 31/10/2016

Bảng 1 :Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 31/10/2016

STT	Cổ đông	CMND/ CNDKKD	Chỉ địa chỉ	Số lượng cổ phần	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
	Tổng công ty Viglacera	0100108173	Tầng 16-17 Tòa nhà Viglacera - Số 1 Đại lộ Thăng Long, Hà Nội	1.428.000	14.280.000.000	51,00
	Nguyễn Thế Mạnh	023969758	Số 60/538 Bis Nguyễn Oanh, P6, Gò Vấp, HCM	154.719	1.547.190.000	5,53
3	Quang Huy	012620421	Số 55 ngõ Huế, Ngõ Thì Nhậm, Hai Bà Trưng, Hà Nội	192.484	1.924.840.000	6,87
	Tổng cộng			1.775.203	17.752.030.000	63,40

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 31/10/2016 của Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội)

4.2. Cơ cấu cổ đông trong Công ty tại ngày 31/10/2016**Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/10/2016**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
I. Trong nước		414	2.800.000	100
1	Tổ chức trong nước	01	1.428.000	51,00
2	Cá nhân trong nước	413	1.372.000	49,00
II. Nước ngoài		0	0	0
1	Tổ chức nước ngoài	0	0	0
2	Cá nhân nước ngoài	0	0	0
Tổng cộng		414	2.800.000	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 31/10/2016. của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội)

4.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Theo quy định của Luật doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.

Không có

5.1. Công ty mẹ



Tổng Công ty Viglacera	
Địa chỉ	: Tầng 16 và 17 tòa nhà Viglacera, số 1, Đại lộ Thăng Long, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Chứng nhận đăng ký kinh doanh	: 0100108173, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 18/06/2014
Điện thoại	: 04. 35536660

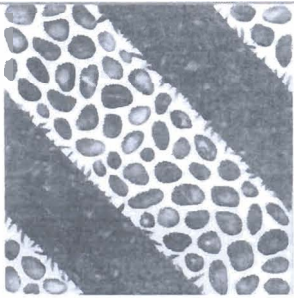

Fax	:	04. 35536671
Vốn điều lệ đăng ký	:	2.645.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	2.645.000.000.000 đồng
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Sản xuất vật liệu xây dựng (gạch ốp lát, gạch men dân dụng), thiết bị sứ vệ sinh...
Số cổ phần sở hữu của Tổng công ty Viglacera – CTCP tại Công ty	:	1.428.000 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Tổng công ty Viglacera – CTCP tại Công ty	:	51%

6. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Sản phẩm dịch vụ chính

- Gạch Cotto
- Gạch lát nền
- Gạch lát nền sân vườn
- Gạch lát in kỹ thuật số

Sản phẩm	Kích thước (mm)	Chủng loại	Ảnh minh họa
Gạch lát nền Cotto	400x400	Cotto	
Gạch lát nền Cotto	500x500		
Gạch lát 3D	300x300	Ceramic	
Gạch lát MC IL	300x300		
Gạch lát SN	300x300		
Gạch lát MC IL	400x500		
Gạch lát	400x400		

Gạch lát nền sân vườn	400x400	Ceramic	
Gạch lát in kỹ thuật số	300x300; 400x400; 500x500	Ceramic	

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Gạch Cotto	40.981.862.035	11,86	42.507.616.991	11,98
Gạch lát nền	195.426.950.305	56,56	157.297.720.979	44,32
Gạch lát nền sân vườn	108.271.849.462	31,33	86.091.993.493	24,26
Gạch lát in kỹ thuật số	868.676.213	0,25	68.994.173.482	19,44
Tổng cộng	345.549.338.015	100%	354.891.504.945	100%

(Nguồn: CTCP Viglacera Hà Nội)

Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	62.799.729.330	18,17%	68.609.860.982	19,33%
Tổng cộng	62.799.729.330	18,17%	68.609.860.982	19,33%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:**7.1. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm****Bảng 5: Kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm 2015, 2016**

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016 (*)	% Tăng giảm năm 2016 so với năm 2015
Tổng giá trị tài sản	238.630.142.411	260.529.608.542	9,18%
Vốn chủ sở hữu	14.187.204.133	36.589.574.109	157,91%
Doanh thu thuần	345.549.338.015	354.891.504.945	2,70%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	32.559.886.285	35.119.748.416	7,86%
Lợi nhuận khác	-24.351.926.577	-6.601.349.639	-
Lợi nhuận trước thuế	8.207.959.708	28.518.398.777	247,45%
Lợi nhuận sau thuế	5.273.924.729	22.402.369.976	324,78%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	5.067	13.068	157,90%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

(*) Ý kiến kiểm toán ngoại trừ: Công ty chưa trích lập đầy đủ các khoản dự phòng về nợ phải thu khó đòi và dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ tài chính với số tiền lũy kế tính đến ngày 31/12/2015 lần lượt là 30,11 tỷ đồng và 5,93 tỷ đồng. Điều này dẫn đến việc Công ty kiểm toán phải đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty.

Vấn đề này tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, đồng thời Công ty cũng chưa trích lập dự phòng trong năm 2016 đối với các khoản nợ phải thu khó đòi là 4,59 tỷ đồng và chưa hoàn nhập giảm giá hàng tồn kho là 0,36 tỷ đồng. Do đó, chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 1/1/2016 và thời điểm 31/12/2016 đang phản ánh cao hơn số tiền lần lượt là 36,04 tỷ đồng và 40,27 tỷ đồng.

Vấn đề nhấn mạnh: Tại Thuyết minh số 18 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty chưa phản ánh trên Báo cáo tài chính các khoản phạt chậm nộp liên quan đến khoản thuế giá trị gia tăng theo kết quả kiểm tra của cơ quan thuế tại nhà máy Hải Dương do chưa thống nhất được với cơ quan thuế. Số tiền thuế phải nộp sẽ tùy thuộc vào quyết định cuối cùng của Tổng cục thuế. Vấn đề này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán ngoại trừ nêu trên.

Việc trích lập dự phòng chi phí là rất cần thiết đối với doanh nghiệp, tuy nhiên trên cơ sở việc xem xét đánh giá lại các khoản phải thu khó đòi 34,7 tỷ đồng và hàng tồn kho (chủ yếu là công cụ dụng cụ

tồn kho) 5,57 tỷ đồng cần trích lập dự phòng theo ý kiến kiểm toán ngoại trừ, Công ty có các biện pháp khắc phục những mặt còn tồn tại trong việc trích lập dự phòng như sau: Đối với hàng tồn kho Công ty thực hiện rà soát phân loại đưa các công cụ dụng cụ tồn kho lâu ngày vào sử dụng, giá trị đưa vào sử dụng là 3 tỷ đồng; đối với các khoản phải thu Công ty thực hiện việc đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, thành lập ban thu hồi công nợ đề ra mục tiêu thu hồi trên 10 tỷ công nợ phải thu còn tồn tại trong năm 2017. Bên cạnh đó, căn cứ trên tình hình sản xuất kinh doanh, Công ty đã lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, mức lợi nhuận trước thuế của Công ty năm 2017 là 31 tỷ đồng. Như vậy, giá trị theo sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 sẽ là 12.186 đồng/cổ phiếu.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh:

Thuận lợi:

- Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội là đơn vị thành viên của Tổng công ty Viglacera- CTCP, vì vậy Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và ủng hộ của Tổng công ty trong công tác sản xuất kinh doanh. Việc duy trì các hoạt động theo nhóm thông qua các buổi hội thảo được tổ chức định kỳ theo các chủ đề đã đem lại hiệu quả tốt trong công tác điều hành sản xuất, phát huy điểm mạnh, tiết giảm các nhược điểm trong công tác vận hành thiết bị cũng như trong công nghệ sản xuất của các đơn vị.
- Do tổ chức theo mô hình chuyên môn hóa trong Tổng công ty nên Công ty tập trung được toàn lực vào công tác sản xuất để có thể nâng cao công suất dây chuyền thiết bị (tăng 24% so với công suất thiết kế) và đưa ra thị trường được những sản phẩm có chất lượng tốt, giá cả phù hợp. Ngoài ra, Công ty đã phối hợp tốt với Công ty bao tiêu sản phẩm đầu ra để đưa ra các dòng sản phẩm, mẫu mã sản phẩm mới đáp ứng kịp thời yêu cầu và thị hiếu của thị trường.
- Trong năm 2015, Công ty đã sản xuất thêm dòng sản phẩm ceramic kích thước 500x500 mài cạnh, 300x300 mài cạnh và phát triển được nhiều mẫu sản phẩm, cụ thể:
 - KT 400x400 ceramic: Phát triển được 22 mẫu mới;
 - KT 300x300 sàn nước: Phát triển được 30 mẫu mới;
 - KT 400x400 sân vườn: Phát triển được 16 mẫu mới trong đó đã đưa vào sản xuất được 9 mẫu, 07 mẫu đang chờ sản xuất;
 - KT 500x500 mài cạnh: Phát triển được 28 mẫu mới;
 - KT 300x300 mài cạnh: Phát triển được 10 mẫu mới;
 - KT 500x500 mài cạnh KTS: Phát triển được 28 mẫu mới.
- Năm 2016, Công ty đã tiếp đầu tư thêm hệ thống máy in kỹ thuật số sản xuất thêm dòng sản phẩm ceramic in kỹ thuật số kích thước 400x400 mài cạnh, 300x300 mài cạnh.
- Đội ngũ CBCNV Công ty là những người tâm huyết với Công ty, các vị trí chủ chốt là người có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn. Công ty được xây dựng trên nền tảng đoàn kết, hợp lực cùng nhau phấn đấu vượt qua giai đoạn khó khăn và tiếp tục ổn định, xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

Khó khăn:

- Năm 2016, nền kinh tế đối mặt với khó khăn, thách thức khi hội nhập trong bối cảnh khối doanh nghiệp trong nước còn nhiều khó khăn. Khi các hiệp định thương mại có hiệu lực, các rào cản về thuế quan sẽ bị xoá bỏ nhưng cạnh tranh về giá, chất lượng sẽ ngày càng khốc liệt đối với các doanh nghiệp Việt Nam, nhất là trong bối cảnh các nước có điều chỉnh về tỷ giá nhằm bảo hộ hàng hóa trong nước.
- Giá cả đầu vào của nhiều loại nguyên vật liệu, dịch vụ tăng cao trong khi giá bán đầu ra của sản phẩm lại theo chiều hướng giảm do thị trường của sản phẩm ceramic ngày càng bị cạnh tranh quyết liệt.

8. Vị thế trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành:

Gạch ốp lát Viglacera trong nhiều năm qua vẫn luôn là thương hiệu được người tiêu dùng Việt chọn mua và đánh giá cao về chất lượng, mẫu mã cũng như giá cả phù hợp với điều kiện kinh tế của các gia đình Việt.

Trong số các thương hiệu cung cấp gạch ốp lát hiện nay, chúng ta không thể không nhắc đến gạch ốp lát Viglacera. Các sản phẩm không chỉ có chất lượng tốt, siêu bền và đẹp mà giá cả còn vô cùng hợp lý, đa dạng về mẫu mã, đây chính là sự lựa chọn tốt nhất cho ngôi nhà của bạn. Không phải ngẫu nhiên mà gạch ốp lát Viglacera được khách hàng tin tưởng lựa chọn cũng như có những phản hồi tích cực đối với sản phẩm, mà trên thực tế để có được sự uy tín của thương hiệu như hiện nay đó là cả một quá trình nghiên cứu, trau dồi và phát triển, nhằm đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng, từ mẫu mã đến chất lượng, độ bền cùng các tính năng khác.

Hơn nữa, Gạch ốp lát Viglacera có mẫu mã đa dạng, phong phú, đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ của mọi không gian. Không những được khách hàng đánh giá cao ở màu sắc, họa tiết, mẫu mã mà gạch ốp lát Viglacera còn được yêu thích ở nước men tốt, bền đẹp thách thức cùng thời gian. Do có sự đầu tư lớn vào việc nâng cấp công nghệ, cải tiến các kỹ thuật và kiểm soát chất lượng theo đúng tiêu chuẩn nghiêm ngặt trên thế giới nên gạch ốp lát Viglacera luôn mang đến cho khách hàng sự yên tâm về chất lượng, sự đồng đều cả về màu sắc, họa tiết, đến kích thước đạt chuẩn trên tất cả các lô hàng

Ngoài mẫu mã đẹp, chất lượng đảm bảo thì gạch ốp lát Viglacera còn góp phần bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và giúp tiết kiệm thời gian trong việc vệ sinh lau chùi nhờ khả năng chống bám dính – không hút bụi bẩn, khả năng chống trơn trượt nhờ độ nhám cao.

8.2. Triển vọng phát triển ngành:

Nhu cầu thị trường gạch ốp lát tại Việt Nam dự báo tiếp tục tăng trưởng tốt. Thị trường bất động sản, xây dựng được dự báo tiếp tục đà hồi phục từ năm 2014 với mức tăng trưởng hàng năm trên 6,5% là động lực chính cho ngành sản xuất gạch ốp lát. Theo dự báo của Bộ Xây dựng, nhu cầu gạch ốp lát tới năm 2020 vào khoảng 570 triệu m².

Chiến lược phát triển kinh tế Việt Nam đến năm 2030 là: *“Xây dựng cơ cấu kinh tế hiện đại, năng động, có khả năng hội nhập cao và phát triển nền kinh tế tri thức; hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, liên hoàn phục vụ cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”* ... Để đạt được mục tiêu này, việc xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại, đồng bộ cho toàn bộ nền kinh tế là điều kiện tiên quyết. Đây chính là cơ hội vàng để Công ty ngày một mở rộng sản xuất, chiếm lĩnh thị trường và không ngừng phát triển.

8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới:

Đảng, Quốc hội, Chính phủ xác định đến năm 2020, nước ta cơ bản đã trở thành nước công nghiệp, do đó Công ty sẽ phải được phát triển về cơ bản để đáp ứng nhu cầu xây dựng của nền kinh tế xã hội đối với một nước công nghiệp. Đặc biệt phát triển các nguyên vật liệu xây dựng với chất lượng cao và giá cả cạnh tranh phải được ưu tiên đầu tư đi trước một bước. Do đó, chiến lược phát triển tổng thể của Công ty sẽ hình thành được một mạng lưới sản xuất hợp lý giữa các loại sản phẩm, đáp ứng nhu cầu xây dựng của cả nước.

9. Chính sách với người lao động**9.1. Cơ cấu lao động**

Tổng số lượng người lao động trong công ty hiện nay là 396 người.

Bảng 1: Cơ cấu lao động tại 31/12/2016

Tiêu chí		Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1. Theo hợp đồng lao động		396	
	1. Diện không ký hợp đồng lao động	0	0%
	2. Hợp đồng không xác định thời hạn	203	51,26%
	3. Hợp đồng xác định thời hạn từ 1- 3 năm	193	48,74%
	4. Hợp đồng thử việc	0	0%

2. Theo giới tính		396	
1.	Nam	338	85,35%
2.	Nữ	58	14,65%
3. Theo trình độ		396	
1.	Thạc sỹ	2	0,51%
2.	Đại học	57	14,39%
3.	Cao đẳng, Trung cấp	44	11,11%
4.	Công nhân kỹ thuật	293	73,99%

(Nguồn: CTCP Viglacera Hà Nội)

9.2. Chính sách với người lao động

• Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Công ty luôn quan tâm tới công tác phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực và xây dựng các cơ chế để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng đòi hỏi của Công ty. Hàng năm, Công ty đều tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng tay nghề cho công nhân và kỹ thuật viên theo nhiều hình thức đào tạo, liên tục và thường xuyên ở mọi chức danh công việc.

• Chính sách, chế độ đối với nhân viên

Về chế độ tiền lương, tiền thưởng: Công ty thực hiện quy chế trả lương theo đúng quy định của Tổng công ty Viglacera- CTCP, các chế độ phụ cấp theo lương, chế độ ốm đau, thai sản ... được thực hiện nghiêm túc, khuyến khích thưởng cho tập thể, cá nhân thông qua cơ chế khoán, phát động thi đua sáng kiến cải tiến kỹ thuật.

Về quy chế dân chủ: Trong những năm qua, Công ty đã xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Hàng năm tổ chức Hội nghị người lao động, hàng quý tổ chức đối thoại người lao động từ đó có kế hoạch cho các cá nhân và bộ phận giải quyết mọi thắc mắc, đề xuất đúng của người lao động.

Về công tác bảo hộ lao động, điều kiện làm việc và môi trường cho người lao động: Cải tạo khu vực văn phòng, hệ thống mái che, vách ngăn khu nhà xưởng nhằm tạo môi trường sạch sẽ giảm thiểu bụi trong không khí, giảm bớt nặng nhọc tăng năng suất lao động cho công nhân. Cấp phát bảo hộ lao động cho công nhân theo đặc tính công việc của từng công đoạn theo đúng kỳ hạn. Công tác phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ được quan tâm đúng mức, kịp thời.

Ngoài ra công ty còn chăm lo về đời sống cho CBCNV như: tổ chức tham quan, nghỉ mát; tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày 01/6, các cháu có thành tích xuất sắc trọng học tập; tổ chức hoạt động giao lưu gặp gỡ nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10, phát động phong trào TDTT, VHVN...

Mức lương bình quân của cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội đến thời điểm 30/09/2016 là: 8.400.000 đồng/người

10. Chính sách cổ tức:

Công ty không tiến hành trả cổ tức năm 2014 và 2015.

Theo kế hoạch về phương án chia cổ tức năm 2016 được trình bày tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 09/03/2017, Công ty vẫn chưa có kế hoạch chi trả cổ tức cho cổ đông.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Công ty quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định theo hướng dẫn tại Thông tư 45/2015/TT-BTC ban hành ngày 25/04/2015. Cụ thể:
 - Tài sản cố định hữu hình được phản ánh theo giá gốc, trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng
 - Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi, lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập khác hay chi phí khác trong kỳ.
 - Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	10-25 năm
▪ Máy móc, thiết bị	10-20 năm
▪ Phương tiện vận tải	06-10 năm
▪ Thiết bị văn phòng	03-08 năm
▪ Các tài sản khác	03 năm
▪ Nhãn hiệu hàng hóa	07 năm
Phần mềm quản lý	05 năm

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2016)

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn: Các khoản nợ đối với ngân hàng đều được Công ty thực hiện thanh toán đầy đủ.
- Các khoản phải nộp theo luật định: Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế và các khoản theo quy định hiện hành

Thuế và các khoản phải nộp	31/12/2015	31/12/2016
Thuế giá trị gia tăng	472.181.068	938.793.739
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.934.034.979	5.616.028.801
Thuế thu nhập cá nhân	683.039.028	287.709.485
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	219.858.000
Tổng cộng	4.089.255.075	7.062.390.025

Công ty chưa ghi nhận khoản tiền phạt đối với hành vi khai sai phạt chậm nộp thuế theo Biên bản kiểm tra trước hoàn thuế đối với chi nhánh Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội - nhà máy Viglacera Hải Dương của Cục thuế tỉnh Hải Dương ngày 16/6/2015 cho thời kỳ kiểm tra từ tháng 4/2009 đến hết tháng 5/2014. Trước khi Cục thuế Hải Dương thực hiện kiểm tra, Công ty đã có văn bản số 10/VIH-TCKT ngày 9/1/2015 gửi Tổng cục thuế đề nghị được tháo gỡ khó khăn và chấp nhận được khấu trừ, hoàn thuế nhưng đến thời điểm cơ quan thuế kiểm tra vẫn chưa nhận được văn bản trả lời của Tổng cục thuế. Theo biên bản kiểm tra ngày 16/6/2015, cục thuế tỉnh Hải Dương đã thống nhất chưa ra Quyết định xử lý vi phạm về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thuế đối với Chi nhánh Công ty- Nhà máy Viglacera Hải Dương, chờ ý kiến trả lời của Tổng Cục thuế.

- Trích lập các quỹ theo luật định: Đã thực hiện đầy đủ theo quy định hiện hành và Điều lệ hoạt động của Công ty.

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	- 621.473.438	- 551.473.438
Quỹ đầu tư phát triển	1.565.336.316	1.565.336.316
Tổng cộng	943.862.878	1.013.862.878

- Tổng dư nợ vay:

Bảng 4: Tổng dư nợ vay hiện nay

Đơn vị: VNĐ

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
1. Vay ngắn hạn	108.107.715.346	121.849.252.810
a. Vay ngắn hạn ngân hàng	97.347.088.507	106.941.194.266
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - CN Từ Liêm	26.000.427.041	10.644.471.010

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Thành Đông	6.342.454.060	24.999.192.834
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - CN Hà Nội	40.329.406.836	46.302.087.942
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hải Dương	24.674.800.570	24.995.442.480
b. Vay ngắn hạn đối tượng khác	9.400.626.839	9.068.240.518
Công ty cổ phần Bao bì và Má phanh Viglacera	4.500.000.000	4.500.000.000
Các cá nhân khác	4.900.626.839	4.568.240.518
c. Vay và nợ ngắn hạn đến hạn trả	1.360.000.000	5.839.818.026
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hải Dương	1.360.000.000	1.380.000.000
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - CN Hà Nội		4.376.637.026
Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính - Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN		83.181.000
2. Vay dài hạn	9.862.648.888	14.399.219.634
a. Vay dài hạn ngân hàng	4.139.984.720	13.265.239.992
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hải Dương	4.139.984.720	2.779.984.720

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - CN Hà Nội		10.485.255.272
b. Nợ thuê tài chính ngân hàng	0	291.133.500
Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam		291.133.500
c. Vay dài hạn đối tượng khác	7.082.664.168	6.682.664.168
Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long	1.400.000.000	1.000.000.000
Ngân sách tỉnh Hải Dương	5.682.664.168	5.682.664.168
Khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng	-1.360.000.000	-5.839.818.026
Tổng cộng	117.970.364.234	136.248.472.444

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

Tình hình công nợ phải thu hiện nay

Bảng 5: Tình hình công nợ hiện nay - Công nợ phải thu

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	48.327.184.314	49.518.440.181
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	38.824.206.839	38.999.921.887
Trả trước cho người bán ngắn hạn	8.734.715.316	9.182.980.323
Các khoản phải thu khác	2.740.582.295	3.307.858.107
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-2.244.781.032	-2.244.781.032
Tài sản thiếu cho xử lý	272.460.896	272.460.896
Các khoản phải thu dài hạn	0	0

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2016)

Bảng 6: Tình hình công nợ hiện nay – Công nợ phải trả

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Nợ ngắn hạn	213.524.983.890	208.489.009.299
Phải trả người bán ngắn hạn	78.258.909.612	64.641.297.872
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	6.330.044.944	1.894.876.092
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.089.255.075	7.062.390.025
Phải trả người lao động	6.833.796.976	9.013.851.123
Chi phí phải trả ngắn hạn	7.225.691.091	2.264.459.948
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	3.301.044.284	2.314.354.867
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	108.107.715.346	121.849.252.810
Quỹ khen thưởng phúc lợi	-621.473.438	-551.473.438
Nợ dài hạn	10.917.954.388	15.451.025.134
Phải trả dài hạn khác	1.055.305.500	1.051.805.500
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	9.862.648.888	14.399.219.634
Tổng các khoản Nợ Phải trả	224.442.938.278	223.940.034.433

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

- Đầu tư tài chính và trích lập dự phòng:

Bảng 7: Đầu tư tài chính dài hạn và trích lập dự phòng:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	9.000.000.000	9.000.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	1.000.000.000	1.000.000.000
Tổng	10.000.000.000	10.000.000.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2016)

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**Bảng 8 : Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	0,56	0,66
- Hệ số thanh toán nhanh (=(TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH)	Lần	0,26	0,32
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	94,05	85,96
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	1582,01	612,03
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (=Giá VHB/hàng tồn kho bq)	Lần	4,79	4,31
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,33	1,42
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,53%	2,22%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	%	45,66%	30,96%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	%	2,03%	3,15%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	%	9,42%	9,90%

*(Nguồn: BCTC kiểm toán 2016)***12. Tài sản****Bảng 9 : Tình hình tài sản của công ty tại ngày 31/12/2016***Đơn vị: VNĐ*

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% giá trị còn lại/Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	395.689.257.386	107.531.563.150	27,18%
Nhà cửa, vật kiến trúc	59.407.209.327	29.943.800.891	50,40%
Máy móc và thiết bị	323.774.824.464	76.036.982.581	23,48%

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% giá trị còn lại/Nguyên giá
Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	11.937.119.069	1.431.137.450	11,99%
Thiết bị dụng cụ quản lý	570.104.526	119.642.228	20,99%
Tài sản cố định vô hình	167.800.000	56.840.000	33,87%
Giá trị phần mềm vi tính	167.800.000	56.840.000	33,87%
Tổng cộng	395.857.057.386	107.588.403.150	27,18%

(BCTC kiểm toán năm 2016)

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Tài sản dở dang dài hạn	7.495.297.149	-
Chi phí XDCBDD	7.495.247.159	-

(CTCP Viglacera Hà Nội)

13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần thông qua như sau:

Bảng 10: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với thực hiện năm 2016
Vốn điều lệ	28.000.000.000	0%
Doanh thu thuần	363.000.000.000	2,28%
Lợi nhuận sau thuế	24.800.000.000	10,70%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,83	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	8,86	34,93%
Cổ tức (%)	8,50	-

(Nguồn: Kế hoạch kinh doanh của CTCP Viglacera Hà Nội đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông 2017)

Hiện tại, Công ty chưa có kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể cho năm 2018.

Căn cứ để đạt được kế hoạch:

Kết thúc giai đoạn khủng hoảng kinh tế 2010 – 2012, kinh tế trong nước tăng trưởng ổn định với mức lạm phát được kiểm soát ở mức an toàn, kết hợp với thu nhập trong dân cư được cải thiện đã tác động tích cực đến nhu cầu tiêu thụ nhà ở, qua đó đẩy mạnh phát triển thị trường xây dựng dân dụng.

Ngành gạch men Việt Nam đã bắt đầu hồi phục mạnh từ năm 2014 với sản lượng sản xuất và tiêu thụ tăng mạnh nhờ sự phục hồi của thị trường bất động sản. Triển vọng của ngành trong giai đoạn tới sẽ tiếp tục khả quan cùng với ngành xây dựng dân dụng nhờ mức độ đô thị hóa cải thiện, hồi phục từ thị trường bất động sản, cho phép người nước ngoài mua và sở hữu nhà tại Việt Nam, và triển vọng thu hút dòng vốn FDI khả quan.

Các yếu tố trên tác động tốt đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Để hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh doanh đề ra cho năm 2016 và 2017, công ty đã đề ra các biện pháp sau:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, đảm bảo hài hoà giữa chỉ tiêu doanh số và lợi nhuận đạt được các chỉ tiêu của phương án sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Giao khoán triệt để cho các Nhà máy theo các chỉ tiêu: Sản lượng, chất lượng, hao hụt, chi phí; thực hiện phân quyền mạnh mẽ đến từng bộ phận sản xuất nhằm phát huy tính chủ động của cán bộ quản lý và người lao động trong từng bộ phận.

- Tìm kiếm nguyên liệu nguồn nguyên liệu mới có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn nhưng cạnh tranh về giá cả, thời gian thanh toán.

- Liên tục cập nhật, đầu tư công nghệ kỹ thuật mới nhằm tạo ra những mẫu sản phẩm mới giá trị cao;

- Thực hiện đúng các thông số công nghệ, quy trình công nghệ, tăng cường các biện pháp kiểm soát thông số công nghệ tại từng công đoạn, từng vị trí trên dây chuyền sản xuất, lập báo cáo tình hình thực hiện quy trình công nghệ hàng tháng, nghiêm khắc xử lý vi phạm;

- Tiếp tục theo dõi bố trí sắp xếp lại tổ chức, bộ máy, nhân sự phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc. Xây dựng cơ chế, chính sách tiền lương, thu nhập ổn định, tạo động lực để thu hút và phát triển được nguồn nhân lực có chất lượng cao.



- Đầu tư thêm máy móc thiết bị để đổi mới công nghệ sản xuất theo tiêu chí nâng cao năng suất chất lượng, cải tạo kho tàng nhà xưởng đáp ứng theo xu hướng phát triển của ngành nghề.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về vệ sinh công nghiệp, an toàn phòng chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường.
- Quan tâm đời sống người lao động, đẩy mạnh các phong trào thi đua toàn công ty. Sắp xếp nhân lực hợp lý, bổ sung nhân lực phù hợp đáp ứng theo yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch
Không có

15. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Trở thành doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất và phân phối các sản phẩm vật liệu xây dựng nói chung và sản phẩm về gạch nói riêng. Hướng đến công ty đại chúng mạnh cả về 4 tiêu chí: sản phẩm chất lượng cao, sản lượng sản xuất lớn, đóng góp ngân sách, mức độ sinh lợi cho cổ đông đồng thời trở thành đối tác tin cậy của tất cả các khách hàng và không ngừng đóng góp cho xã hội.

Định hướng phát triển các sản phẩm:

- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
- Sản xuất sản phẩm gốm sứ
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ thạch cao
- Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
- Khai thác và thu gom than cứng, than bùn, than non, quặng sắt

Nhiệm vụ cụ thể:

- Nâng cao hơn nữa chất lượng các sản phẩm bê tông, gạch men.
- Xây dựng năng lực quản trị doanh nghiệp mạnh bằng đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ; nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và ý thức phục vụ của đội ngũ CBCNV; đào tạo, lựa chọn, tuyển dụng được nhân sự giỏi đặc biệt cho các vị trí lãnh đạo, quản lý, kinh doanh.
- Phát triển đa dạng hóa thêm các sản phẩm kinh doanh tận dụng lợi thế của nguồn tài nguyên. Đảm bảo lộ trình trở thành công ty đại chúng đầy đủ và chuẩn bị đủ năng lực đáp ứng các hoạt động trên thị trường chứng khoán.

- Chuẩn bị đủ năng lực phát triển thêm các sản phẩm mới cung cấp cho thị trường xây dựng của Việt Nam, từng bước vươn ra thế giới.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức đăng ký giao dịch,

Không có

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Nguyễn Minh Tuấn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	TV HĐQT không điều hành
Ông Đinh Quang Huy	Ủy viên Hội đồng quản trị	TV HĐQT không điều hành
Ông Lê Tiến Dũng	Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc	TV HĐQT điều hành
Ông Nguyễn Văn Lý	Ủy viên Hội đồng quản trị	TV HĐQT không điều hành
Bà Cao Thị Nhung	Ủy viên Hội đồng quản trị	TV HĐQT không điều hành

1. Ông Nguyễn Minh Tuấn	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	03/04/1959
Nơi sinh	Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	A24 Mỹ Đình II, Nam Từ Liêm, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3553 6660
Trình độ văn hóa	12/12

Trình độ chuyên môn		Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác		
Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác
T5/1983 - T8/1988	Cán bộ Kỹ thuật	Công ty Sứ Thanh trì
T9/1988 - T6/1990	Phụ trách KCS	Công ty Sứ Thanh trì
T7/1990- T12/1993	Phụ trách Lò nung	Công ty Sứ Thanh trì
T11/1997 - T5/2001	Phó giám đốc	Công ty Sứ Thanh trì
T6/2001 – T4/2004	Giám đốc	Công ty Gốm xây dựng Hạ long
T5/2004 đến nay	Phó TGD	Tổng công ty Viglacera-CTCP
T12/2009 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Viglacera Thanh Trì
T03/2010 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Nguyên liệu Viglacera
T07/2013 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Viglacera Hà Nội
T07/2013 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Viglacera Tiên Sơn
T07/2013 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Viglacera Thăng Long
T03/2015 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Việt Trì Viglacera
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty		Chủ tịch hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty khác		<ul style="list-style-type: none"> - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Viglacera - Chủ tịch HĐQT Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Việt Trì Viglacera - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Tiên Sơn - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Thăng Long

	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nguyên liệu Viglacera
Số cổ phần cá nhân sở hữu	28.100 cổ phiếu, chiếm 1% Vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP	728.000 cổ phiếu, chiếm 26% Vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không

2. Ông Đinh Quang Huy		Chức vụ: Ủy viên Hội đồng quản trị
Giới tính		Nam
Ngày sinh		28/08/1943
Nơi sinh		Lam Hạ, Duy Tiên, Hà Nam
Quốc tịch		Việt Nam
Dân tộc		Kinh
Quê quán		Lam Hạ, Duy Tiên, Hà Nam
Địa chỉ thường trú		Số 55 ngõ Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan		04. 35589042
Trình độ văn hóa		10/10
Trình độ chuyên môn		Kỹ sư hóa Silicat
Quá trình công tác		
Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác

Năm 1967 đến năm 1974	Giáo viên	Trường Kiến Trúc Hà Tây
Năm 1975 đến năm 1981	Phó phòng giáo vụ Trưởng phòng giáo vụ	Trường trung học số 4 – Bộ xây dựng
Năm 1982 đến năm 1986	Phó Giám đốc	Xí nghiệp gạch Hữu Hưng Hà Nội
Năm 1986 đến năm 1993	Giám đốc	XN gạch Hữu Hưng – Hà Nội
Năm 1994 đến năm 1995	Giám đốc	Công ty gạch Hữu Hưng – Hà Nội
Năm 1995 đến năm 1995	Phó TGD	TCT Thủy tinh và Gốm xây dựng
Năm 1995 đến năm 2005	Tổng Giám đốc	TCT Thủy tinh và Gốm xây dựng
Năm 2005 đến nay	Chủ tịch	Hiệp hội gốm sứ xây dựng Việt Nam
Tháng 4/ 2013 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty CP Viglacera Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty		Ủy viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty khác		Chủ tịch Hiệp hội gốm sứ xây dựng Việt Nam
Số cổ phần cá nhân sở hữu		192.484 cổ phiếu, chiếm 6,87% Vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu		0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật		Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty		Không
Những khoản nợ đối với công ty		Không

Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
-------------------------------	-------

3. Ông Lê Tiến Dũng		Chức vụ: Ủy viên Hội đồng quản trị
Giới tính		Nam
Ngày sinh		31/01/1979
Nơi sinh		Nam Từ Liêm, Hà Nội
Quốc tịch		Việt Nam
Dân tộc		Kinh
Quê quán		Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội
Địa chỉ thường trú		Số nhà 24, ngõ 335 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan		0987212288
Trình độ văn hóa		12/12
Trình độ chuyên môn		Kỹ sư hóa Silicat, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác		
Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác
7/2003 – 6/2005	Đốc công PXSX	Công ty gạch ốp lát Hà Nội
7/2005 – 8/2005	Phó quản đốc	Nhà máy gạch ốp lát Hải Dương
8/2005 – 5/2007	Quản đốc PXSX	Nhà máy gạch ốp lát Hải Dương
5/2007 – 8/2008	Phó giám đốc	Nhà máy gạch ốp lát Hải Dương
8/2008 – 11/2008	Giám đốc	Nhà máy gạch ốp lát Hải Dương
11/2008 – 5/2011	Phó giám đốc	Nhà máy Viglacera Yên Phong
5/2011 – 6/2012	Giám đốc	Nhà máy Viglacera Yên Phong

6/2012 – 4/2013	Phó Giám đốc	Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
4/2013 - nay	Giám đốc	Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
4/2013 - nay	Ủy viên HĐQT	Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
5/2013 – nay	Ủy viên HĐQT	Công ty CP Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty		Giám đốc công ty Ủy viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty khác		Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
Số cổ phần sở hữu		34.600 cổ phiếu, chiếm 1,24% Vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP		448.000 cổ phiếu, 16% Vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật		Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty		Không
Những khoản nợ đối với công ty		Không
Lợi ích liên quan tới Công ty		Không

4. Ông Nguyễn Văn Lý	Chức vụ: Ủy viên Hội đồng quản trị
Giới tính	Nam
Ngày sinh	16/09/1973
Nơi sinh	Yên Phương - Yên Lạc - Vĩnh Phúc
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Yên Phương - Yên Lạc - Vĩnh Phúc

Địa chỉ thường trú		Số 12-IF2, Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan		04 3553 7646
Trình độ văn hóa		12/12
Trình độ chuyên môn		Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác		
Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác
T12/1992 - T4/1994	Nhân viên	Xí nghiệp cung ứng vật tư vận tải
T5/1994 - T4/1996	Nhân viên	Tổng công ty Thủy tinh và gốm xây dựng (nay là Tổng công ty Viglacera - CTCP)
T5/1996 - T8/1998	Nhân viên tiêu thụ	Công ty Nguyên liệu vật tư và Thiết bị (Nay là Công ty CP Nguyên liệu Viglacera)
T9/1998 - T8/2001	Nhân viên tiêu thụ	Công ty Sứ Thanh Trì (Nay là Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì)
T9/2001 - T1/2003	Phó phòng kinh doanh	Công ty Sứ Thanh Trì Viglacera
T2/2003 - T9/2004	Trưởng phòng kinh doanh	Công ty Sứ Thanh Trì Viglacera
T10/2004 - T2/2006	Trưởng chi nhánh Hồ Chí Minh	Công ty Sứ Thanh Trì Viglacera
T3/2006 - T1/2008	Phó giám đốc	Công ty CP Việt Trì Viglacera
T2/2008 - T3/2009	Phó Tổng giám đốc	Công ty CP Thương mại Viglacera
T4/2009 đến nay	Tổng giám đốc	Công ty CP Thương mại Viglacera
T7/2013 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty CP Viglacera Hà Nội
T7/2013 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Ủy viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty khác	- Tổng giám đốc Công ty CP Thương mại Viglacera - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
Số cổ phần cá nhân sở hữu	0 cổ phiếu
Số cổ phần đại diện sở hữu	0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
5. Bà Cao Thị Nhung	Chức vụ: Ủy viên Hội đồng quản trị
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	14/05/1974
Nơi sinh	Thanh Hóa
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thanh Hóa
Địa chỉ thường trú	Phòng A2412 Chung cư số 1 Đại lộ Thăng Long Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3553 6660
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Luật
Quá trình công tác	



Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác
11/1996- 6/2007	Nhân viên phòng TCLĐ	Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng (nay là Tổng công ty Viglacera)
7/2007- 5/2008	Phó trưởng phòng TCLĐ	Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng (nay là Tổng công ty Viglacera)
6/2008- 7/2014	Phó phòng TCLĐ	Tổng công ty Viglacera
4/2013 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty CP Viglacera Hà Nội
8/2014 đến nay	Trưởng phòng TCLĐ	Tổng công ty Viglacera
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty		Ủy viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty khác		Trưởng phòng Tổ chức Lao động Tổng công ty Viglacera-CTCP
Số cổ phần cá nhân sở hữu		0 cổ phiếu
Số cổ phần đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP		252.000 cổ phiếu, chiếm 9% Vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật		Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty		Không
Những khoản nợ đối với công ty		Không
Lợi ích liên quan tới Công ty		Không

2. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Bà Ngô Thị Thuý Trang	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Nguyễn Quang Nam	Ủy viên Ban Kiểm soát
Bà Hồ Thị Thuý	Ủy viên Ban Kiểm soát

1. Bà Ngô Thị Thùy Trang		Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát
Giới tính	Nữ	
Ngày sinh	26/02/1972	
Nơi sinh	Bích Sơn, Việt Yên, Bắc Giang	
Quốc tịch	Việt Nam	
Dân tộc	Kinh	
Quê quán	Bích Sơn, Việt Yên, Bắc Giang	
Địa chỉ thường trú	P704 Chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04. 3553 6660	
Trình độ văn hóa	12/12	
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế Viện đại học Mở Hà Nội Cử nhân luật hệ tại chức Trường ĐH Luật Hà Nội	
Quá trình công tác		
Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác
5/1994 – 3/1998	Nhân viên kế toán	Nhà máy gạch Bích Sơn
4/1998 – 9/2000	Nhân viên kế toán	Công ty Tân Xuyên
10/2000 – 9/2001	Phó phòng kế toán tài chính	Công ty Tân Xuyên
10/2001 – 4/2004	Nhân viên kế toán	Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Viglacera
5/2004 – 3/2007	Phó phòng kế toán tài chính	Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Viglacera
4/2007 – 1/2014	Kế toán trưởng	Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Viglacera

2/2014 – 7/2014	Tổ trưởng tổ kiểm soát viên	Tổng công ty Viglacera
7/2014 đến nay	Trưởng ban kiểm soát	Tổng công ty Viglacera – CTCP
8/2015 đến nay	Trưởng ban kiểm soát	Công ty CP Viglacera Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty		Trưởng ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty khác		Trưởng ban kiểm soát Tổng công ty Viglacera – CTCP
Số cổ phần cá nhân sở hữu		0 cổ phiếu
Số cổ phần đại diện sở hữu		0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật		Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty		Không
Những khoản nợ đối với công ty		Không
Lợi ích liên quan tới Công ty		Không

2. Ông Nguyễn Quảng Nam	Chức vụ: Thành viên ban kiểm soát
Giới tính	Nam
Ngày sinh	30/05/1975
Nơi sinh	Yên Bái
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	xã Hòa Long, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
Địa chỉ thường trú	Phòng 14, tầng 14, tòa B, chung cư Thăng Long Number One, số 1 đại lộ

		Thăng Long, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan		0241. 3689234
Trình độ văn hóa		12/12
Trình độ chuyên môn		Thạc sĩ QTKD
Quá trình công tác		
Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác
10/2000 – 8/2003	Nhân viên phòng TCHC	Công ty CP Viglacera Thăng Long
8/2003 – 4/2004	Phó phòng TCHC	Công ty CP Viglacera Thăng Long
5/2004 – 2/2008	Trưởng phòng TCHC	Công ty CP Viglacera Tiên Sơn
2/2008 đến nay	Trưởng phòng TCHC	Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
3/2014 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát	Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty		Trưởng phòng Tổ chức hành chính; Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty khác		Không
Số cổ phần cá nhân sở hữu		42.285 cổ phiếu, chiếm 1,51% Vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu		0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật		Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty		Không
Những khoản nợ đối với công ty		Không
Lợi ích liên quan tới Công ty		Không

3. Bà Hồ Thị Thủy		Chức vụ: Thành viên ban kiểm soát
Giới tính	Nữ	
Ngày sinh	08/02/1981	
Nơi sinh	Xuân Trường, Nam Định	
Quốc tịch	Việt Nam	
Dân tộc	Kinh	
Quê quán	Xuân Trường, Nam Định	
Địa chỉ thường trú	Khu phố Đền Rồng, Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh	
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0241. 2477886	
Trình độ văn hóa	12/12	
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế	
Quá trình công tác		
Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác
9/2005 – 3/2008	Nhân viên kế toán	Công ty TNHH Trung Thành
4/2008 đến nay	Nhân viên kế toán	Công ty CP Viglacera Hà Nội
4/2013 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát	Công ty CP Viglacera Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty		Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty khác		Không
Số cổ phần sở hữu		0 cổ phiếu
Số cổ phần đại diện sở hữu		0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật		Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không

3. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban giám đốc

Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội chỉ có 01 Giám Đốc và không có Phó Giám Đốc

Sơ yếu lý lịch của Ông Lê Tiến Dũng đã được nêu tại phần Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông: Lê Tiến Dũng	Chức vụ: Giám đốc
----------------------	-------------------

4. Kế toán trưởng

Bà Bùi Thu Hằng	Chức vụ: Kế toán trưởng	
Giới tính	Nữ	
Ngày sinh	22/01/1978	
Nơi sinh	Hà Nội	
Quốc tịch	Việt Nam	
Dân tộc	Kinh	
Quê quán	Hà Nội	
Địa chỉ thường trú	Số 20 ngõ 160, Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội	
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0241. 2477886	
Trình độ văn hóa	12/12	
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế	
Quá trình công tác		
Thời gian công tác	Chức vụ	Nơi công tác
11/1999- 5/2008	Nhân viên kế toán	Công ty Gạch ốp lát Hà Nội (nay là CTCP Viglacera Hà Nội)



5/2008 – 6/2012	Phó phòng Tài chính kế toán	Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
6/2012 – 12/2012	Phó phòng Tài chính kế toán	Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
12/2012 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội
1/2013 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát	Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty		Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty khác		Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
Số cổ phần cá nhân sở hữu		13.100 cổ phiếu, chiếm 0,47% Vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu		0 cổ phiếu
Hành vi vi phạm pháp luật		Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty		Không
Những khoản nợ đối với công ty		Không
Lợi ích liên quan tới Công ty		Không

5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh cho những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị đã định hướng hoạt động cụ thể như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện cơ chế quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế và áp dụng các công nghệ quản lý tiên tiến hiện nay: Nghiên cứu trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng công ty cho phù hợp với luật doanh nghiệp năm 2014 được áp dụng từ ngày 01/7/2015 và phù hợp với thực tế và định hướng hoạt động của Công ty; Hoàn thiện toàn bộ hệ thống quy chế quản lý nội bộ trên cơ sở phát huy tối đa tính chủ động, trình độ năng lực của từng cán bộ đồng thời đảm bảo sự quản lý, giám sát của Công ty; tập trung khối đoàn kết nội bộ phát huy sức mạnh tập thể từng bước đưa công ty phát triển ổn định và bền vững.
- Kiệm toàn bộ máy quản lý theo chủ trương phù hợp với các luật định đã ban hành. Hiện tại, Công ty chưa có thành viên Ban kiểm soát là kế toán hoặc kiểm toán viên độc lập do bà Hồ

Thị Thủy hiện kiêm nhiệm chức vụ kế toán của Công ty. Công ty sẽ chú ý kiện toàn cơ cấu Ban kiểm soát.

- Xây dựng chiến lược phát triển, từ đó hoạch định được kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn; đưa ra các giải pháp cụ thể theo từng thời kỳ đảm bảo sự phát triển theo đúng định hướng cụ thể.
- Tiếp tục đổi mới hoạt động của Hội đồng quản trị đảm bảo hoạt động có bài bản, linh hoạt, tạo mọi điều kiện cho giám đốc và Ban Điều hành chủ động trong hoạt động, đồng thời tăng cường công tác giám sát để Công ty hoạt động theo đúng định hướng, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phù hợp với các quy định của pháp luật

Hà Nội, ngày 3 tháng 4 năm 2017

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ - CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ NỘI

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Lê Tiến Dũng

TỔ CHỨC TƯ VẤN - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT



GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
Nguyễn Thị Hạnh